

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 939/STP-QLTDPL

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

V/v báo cáo một số nội dung có liên quan theo chỉ đạo tại Công văn số 3014/UBND-NNMT ngày 08/09/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 3014/UBND-NNMT ngày 08/09/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo các nội dung có liên đến tính pháp lý của Công văn số 2923/UBND-LN ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh về việc gia hạn thời hạn thực hiện dự án đầu tư “Quản lý bảo vệ rừng, trồng và chế biến cây tầm vông” của Công ty TNHH Sản xuất, Thương mại và Du lịch Tầm Vông (sau đây gọi tắt là Công ty). Sau khi nghiên cứu và rà soát các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo các nội dung được giao chủ trì tham mưu như sau:

1. Về nội dung tại Công văn số 2923/UBND-LN

- Nội dung tại mục 1: Gia hạn thời hạn thực hiện dự án cho Công ty là 24 tháng theo Giấy chứng nhận đầu tư số 4212000726 (tiến độ thực hiện dự án 2011 đến 2013).

Đối với nội dung này, cần xem xét thêm một số quy định về pháp luật đầu tư tại thời điểm ban hành Công văn số 2923/UBND-LN:

+ Điều 67 Luật Đầu tư năm 2005 quy định:

“Điều 67. Tạm ngừng, giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư

1. Nhà đầu tư khi tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư mà làm thay đổi tiến độ thực hiện dự án đầu tư đã cam kết thì phải thông báo bằng văn bản với cơ quan nhà nước quản lý đầu tư về lý do và thời hạn tạm ngừng, giãn tiến độ thực hiện dự án chậm nhất 15 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư.

2. Trường hợp cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư không chấp nhận việc tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dự án thì phải có văn bản trả lời cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của nhà đầu tư.

3. Trường hợp hoạt động trở lại, nhà đầu tư thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước quản lý đầu tư.”

+ Khoản 2 Điều 68 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP:

“2. Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư có quyền quyết định chấm dứt hoạt động của dự án trong trường hợp:

a) Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư sau 12 tháng mà nhà đầu tư không triển khai hoặc dự án chậm tiến độ quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, trừ trường hợp được tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dự án theo quy định tại Điều 67 Nghị định này;”

+ Khoản 2 Điều 80 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP về quyền hạn, trách nhiệm của UBND tỉnh quy định: “2. Chủ trì tổ chức việc đăng ký đầu tư, thẩm tra và cấp Giấy chứng nhận đầu tư và điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư trước thời hạn đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.”

+ Khoản 10 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương về nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh:

“10. Ban hành quyết định và các văn bản hành chính khác về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật.”

Như vậy, đối với trường hợp của Công ty, thời điểm năm 2015 nếu chưa được giãn tiến độ đầu tư hoặc tạm ngừng thực hiện dự án trước đó thì Công ty thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP.

- Nội dung thứ 2, 3: hướng dẫn việc nộp tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất với thời gian chậm tiến độ

Đối với nội dung này, cần đối chiếu quy định liên quan tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 15 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP để xem xét áp dụng.

Ngoài ra, tại Công văn số 2923 có nội dung yêu cầu Công ty TNHH Sản xuất, Thương mại và Du lịch Tâm Vông "nộp tiền trước 30 ngày, kể từ ngày ban hành văn bản này" là không khả thi, không phù hợp với các quy định về đất đai.

2. Ý kiến của Sở Tư pháp

Theo các nội dung, quy định viện dẫn nêu trên thì Công văn số 2923 về nội dung gia hạn thời hạn thực hiện dự án đầu tư cần đối chiếu với các quy định đã nêu tại mục 1 để thực hiện. Nếu UBND tỉnh gia hạn thực hiện dự án cho Công ty khi dự án chậm tiến độ quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư là không phù hợp quy định.

Nội dung Công văn số 2923 là gia hạn thời hạn thực hiện dự án (theo quy định của Luật Đầu tư); đối với nội dung về nộp tiền sử dụng đất cần thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn, nếu nội dung tại Công văn 2923 không phù hợp với Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thì nội dung này được xác định là trái pháp luật và xử lý theo quy định tại Khoản 10 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Ngoài ra, việc gia hạn thời hạn thực hiện dự án đầu tư (giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư) là nội dung thực hiện theo các quy định tại Luật Đầu tư năm 2005 và các văn bản hướng dẫn (tại các văn bản này không có quy định giá trị pháp lý của việc giãn tiến độ đầu tư gắn với việc thực hiện nộp tiền sử dụng đất), do đó nội dung "*Nếu quá thời hạn....mà Công ty....không hoàn thành việc nộp đủ các khoản phải nộp vào ngân sách Nhà nước thì văn bản này không còn giá trị thực hiện*" là không có cơ sở pháp lý.

Từ những căn cứ pháp luật có liên quan nêu trên qua rà soát của Sở Tư pháp, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra hồ sơ, quy trình, thủ tục thực hiện dự án (đối chiếu với các quy định có liên quan tại thời điểm năm 2015) để tham mưu UBND tỉnh xử lý theo đúng quy định.

Sở Tư pháp kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính (đ/b);
- GD Sở; Phó GD Sở (Đ/c Hòa);
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLTDPL (H)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Tín Hòa